

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOÀNG HÓA  
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2023/HS-ST  
Ngày 11/9/2023.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Cao Thị Nga.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Doãn Giới.

Bà Vương Thị Liên.

**Thư ký phiên tòa:**

- Tại điểm cầu trung tâm: Bà Lê Kiều Oanh - Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Văn Bình - Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:***

- Tại điểm cầu trung tâm: Ông Lê Toàn - Kiểm sát viên.

- Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa (Điểm cầu trung tâm); Nhà Tạm giữ Công an huyện Hoàng Hóa (Điểm cầu thành phần) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 69/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Hữu H;** sinh ngày 04/4/1990 tại Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu C và bà Lê Thị S; có vợ: Lê Thị T và có 02 con; tiền sự; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 12/3/2010 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 28/7/2011 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; ngày 11/6/2021 bị chủ tịch UBND xã Đ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2023 đến nay. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1964. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Q, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

*\* Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:*

Ông Nguyễn Bá H và ông Nguyễn Đình D - Cán bộ hỗ trợ tư pháp và thi hành án hình sự, Công an huyện H. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13<sup>h</sup>30' ngày 05/5/2023, Tổ công tác của Đoàn Biên phòng T đang làm nhiệm vụ trên trục đường thuộc thôn A, xã H thì phát hiện Nguyễn Hữu H điều khiển xe mô tô BKS 36M1-4998 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe và kiểm tra. Trong quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hữu H đang cất giấu trong túi quần bên phải 01 gói nilon kích thước 02x1,5cm, bên trong gói nilon màu trắng là lớp giấy kẻ ôli màu trắng đựng các cục dạng bột màu trắng ngà, khi bị bắt Nguyễn Hữu H khai nhận đó là Hêrôin mang theo sử dụng. Quá trình điều tra, khám xét nơi ở của Nguyễn Hữu H cơ quan Công an không thu giữ được thêm gì.

Kết luận giám định số 1682/KL-KTHS ngày 07/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các cục vụn màu trắng ngà đựng trong 01 gói bọc giấy nilon màu trắng, bên trong bọc giấy kẻ màu trắng đựng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,151gam loại Heroine.

Quá trình điều tra Nguyễn Hữu H khai nhận nguồn gốc số ma túy trên Hiền mua vào hồi 12 giờ ngày 05/5/2023 của Lường Hữu N, sinh năm 1973 ở thôn .., xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa với giá 500.000 đồng.

Vật chứng: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,133g các cục bột màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định; tất cả được đựng trong 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettl màu đỏ đen đã qua sử dụng bên trong có lắp sim số 0332.998.734; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 36M1-4998, số máy 2S11-028.246, số khung CJ03110Y02846 đã qua sử dụng; số tiền 425.000 đồng. Toàn bộ số tiền và vật chứng trên thu giữ của bị cáo Nguyễn Hữu H đã nộp vào Kho bạc Nhà nước huyện H và chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo quy định.

Cáo trạng số 47/CT-VKSHH ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên, sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 05/5/2023); không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo và tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo số tiền 425.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettl màu đỏ đen đã qua sử

dụng bên trong có lắp sim số 0332.998.734; trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 36M1-4998, số máy 2S11-028.246, số khung CJ03110Y02846 và buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận và nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13<sup>h</sup>30' ngày 05/5/2023 tại trục đường thuộc thôn A, xã H, huyện H. Đồn Biên phòng T phát hiện và bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của bị cáo Nguyễn Hữu H 01 gói nilon kích thước 02x1,5cm màu trắng đựng các cục dạng bột màu trắng ngà.

Kết luận giám định số 1682/KL-KTHS ngày 07/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các cục vụn màu trắng ngà đựng trong 01 gói bọc giấy nilon màu trắng, bên trong bọc giấy kẻ màu trắng đựng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,151gam loại Heroine.

Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Hữu H đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét tính chất của vụ án thì thấy: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến xã hội, do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo, giáo dục chung cho xã hội.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; do đó áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã bị Tòa án xét xử 02 lần, điều đó cho thấy bị cáo không biết sửa đổi, khắc phục hành vi sai trái, vi phạm pháp luật của mình để làm người lương thiện, sống có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện bị cáo xem thường pháp luật; do đó cần áp dụng một hình phạt nghiêm trọng xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[7] Trong vụ án này theo lời khai của bị cáo có mua ma túy của Lương Hữu N, sinh năm 1973 ở thôn .., xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, đối chất nhưng không xác định được Lương Hữu N đã bán ma túy cho Nguyễn Hữu H nên không có căn cứ để xử lý đối với Lương Hữu N.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[9]. Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Hữu H còn lại sau giám định là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen đã qua sử dụng bên trong có lắp sim số 0332.998.734; số tiền 425.000 đồng của bị cáo; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 36M1-4998, số máy 2S11-028.246, số khung CJ03110Y02846 đã qua sử dụng của ông Nguyễn Hữu C (bố đẻ bị cáo) mua, bị cáo Nguyễn Hữu H mượn đi ông C không biết; số tiền và đồ vật trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho ông Chinh và bị cáo.

[10]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án và không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

*Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Hữu H **02 (Hai)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/5/2023.

*Vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng số 43/BBGN ngày 30/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Trả lại cho ông Nguyễn Hữu C 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 36M1-4998, số máy 2S11-028.246, số khung CJ03110Y02846 đã qua sử dụng; trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen bên trong có lắp sim số 0332.998.734, điện thoại cũ đã qua sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 43/BBGN ngày 30/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H) và số tiền 425.000

đồng (Bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo Ủy nhiệm chi ngày 30/8/2023 tại Kho bạc Nhà nước huyện H.

Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa;
- Cơ quan THA HS huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Cao Thị Nga**